



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FPT

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

Vùng hỗ trợ: 35-36
Vùng kháng cự: 40-45

Ngày phân tích : 04.04.2013

Mã chứng khoán	FPT
Giá ngày 04/04/2013	38,100
Giá thấp nhất 52 tuần	32,300
Giá cao nhất 52 tuần	52,800
Khối lượng trung bình 10 ngày	167,627
Khối lượng CPLH (triệu)	273.849
Giá trị vốn hóa thị trường (tỷ)	10,433,639

CƠ CẤU SỞ HỮU

Trương Gia Bình	7.14%
SCIC	6.08%
Cổ đông nước ngoài	49.00%
Cổ đông khác	37.78%

CHỈ SỐ CƠ BẢN

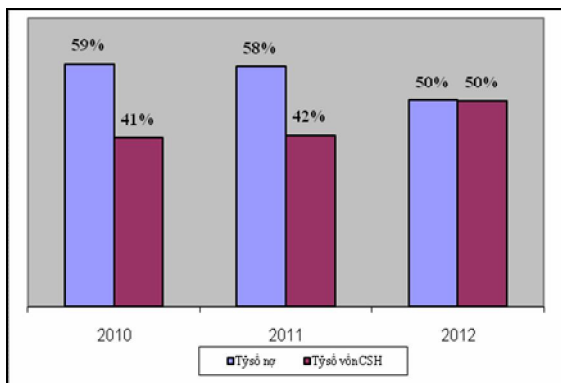
EPS	5,625
P/E	7
E/P	15%
BV (đồng)	22,574
ROE	28%
ROA	14%
BETA	0.92
Giá trị nội tại (đồng)	62,728

ĐỒ THỊ GIÁ

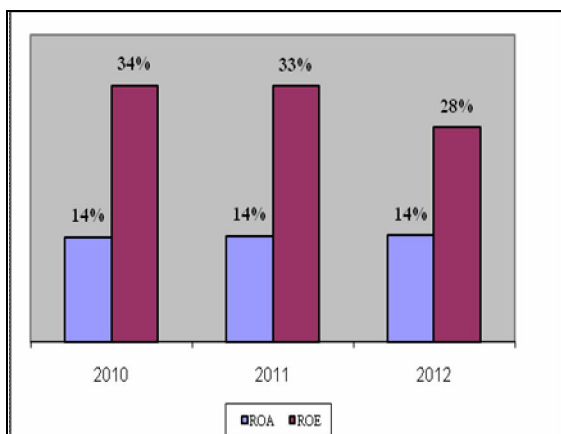


Tỷ số khả năng thanh toán nhanh (lần)	2010	2011	2012
Tỷ số thanh toán hiện thời	1.70	1.34	1.59
Tỷ số thanh toán nhanh	1.23	0.96	1.17
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	2010	2011	2012
Tỷ số tài sản đảm bảo Nợ /VSCH	144%	140%	100%
Tỷ số tài sản ngắn hạn / Tổng TS	72%	76%	72%
Tỷ số nợ = Tổng nợ/ Tổng tài sản	59%	58%	50%
Tỷ số vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	41%	42%	50%
Tỷ số hoạt động	2010	2011	2012
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	8	7	7
Số ngày vòng quay hàng tồn kho (ngày)	44	51	55
Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	7	7	7
Số ngày vòng quay các khoản phải thu (ngày)	53	51	56
Vòng quay các khoản phải trả (vòng)	6	6.2	5.5
Số ngày vòng quay các khoản phải trả (ngày)	57	59	66
Hiệu suất sử dụng tài sản dài hạn (vòng)	10	12	9
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	2010	2011	2012
Tỷ lệ lãi gộp	20%	20%	19%
ROS (Doanh lợi tiêu thụ)	8%	8%	8%
ROA (Doanh lợi tài sản)	14%	14%	14%
ROE (Doanh lợi Vốn CSH)	34%	33%	28%
Tỷ số giá thị trường	2010	2011	2012
BV (đồng)	20,588	25,550	22,574
EPS (đồng)	6,536	7,783	5,625
P/E	10	6	7
E/P (%)	10%	16%	15%
Giá trị nội tại			62,728
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	2010	2011	2012
Tăng trưởng doanh thu	9%	27%	-3%
Tăng trưởng lợi nhuận	20%	23%	-5%
Tăng trưởng tổng tài sản	18%	21%	-5%
Tăng trưởng vốn CSH	36%	23%	14%
Chỉ tiêu chi phí (%)	2010	2011	2012
Chi phí bán hàng	23%	23%	8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5%	17%	0%

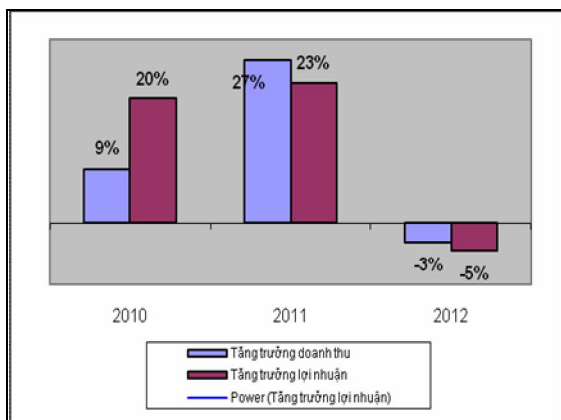
ĐỒ THỊ TỶ LỆ NỢ / VỐN CSH



ĐỒ THỊ KHẢ NĂNG TĂNG TRƯỞNG



ĐỒ THỊ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN / DOANH THU



CTCP TẬP ĐOÀN FPT (FPT)

FPT là công ty hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ thông tin của Việt Nam, công ty chuyên nhập khẩu và kinh doanh các sản phẩm công nghệ thông tin, linh kiện máy tính, tích hợp phần mềm hệ thống, gia công và xuất khẩu phần mềm, cung cấp dịch vụ viễn thông. Ngoài ra FPT còn tham gia đầu tư sang các lĩnh vực khác như tài chính, giáo dục. Trong đó, viễn thông là lĩnh vực đóng góp lợi nhuận cao nhất cho FPT.

Năm 2012, nền kinh tế trì trệ trong nước và cả thế giới ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của FPT. Cụ thể, trong năm doanh thu đạt 24.624 tỷ đồng, giảm 3% và lợi nhuận sau thuế đạt 1.985 tỷ đồng, giảm 5% so với cùng kỳ. Nhìn chung công ty quản lý chi phí khá ổn định nên các loại chi phí như giá vốn đầu vào, chi phí bán hàng và chi phí quản lý đều không có biến động mạnh trong năm qua. Kết thúc năm 2012, FPT hoàn thành được 94% kế hoạch lợi nhuận trước thuế.

Xét tỷ số thanh toán. Năm 2011, tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.34 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 0.96 lần so với năm 2012 tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.59 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 1.17 lần, qua đó ta thấy khả năng thanh toán được cải thiện tốt hơn cùng kỳ, cả 2 tỷ số thanh toán đều lớn hơn 1, chứng tỏ tình hình thanh toán an toàn, lượng tài sản ngắn hạn dồi dào đảm bảo thanh toán những khoản nợ ngắn hạn.

Xét tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu. Năm 2011, nợ chiếm tỷ lệ 140% trên vốn chủ sở hữu so với năm 2012 giảm còn 100%, xét thấy năm 2012 tỷ lệ nợ giảm chủ yếu là do nợ vay ngắn hạn 2.859 tỷ đồng, giảm 39% so với năm 2011.

Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản cũng có xu hướng giảm. Năm 2011, nợ chiếm 58% trên tổng tài sản so với năm 2012 giảm còn 50%. Ta thấy tỷ lệ nợ trên tổng tài sản của công ty giảm nên khả năng thanh toán được cải thiện tốt hơn và đảm bảo thanh toán an toàn.

Xét tình hình tồn kho. Năm 2012 vòng quay tồn kho đạt 7 vòng ứng với 55 ngày, tốc độ này tương đương với năm 2011 cho thấy công tác bán hàng ổn định, số ngày tồn kho ở mức vừa phải cho thấy hàng tồn kho không bị ứ đọng.

Xét vòng quay phải thu. Năm 2012 vòng quay phải thu đạt 7 vòng ứng với 56 ngày, tốc độ này tương đương với năm 2011, chứng tỏ công nợ tiến triển ổn định, không có biến động lớn nên kỳ hạn thu tiền không thay đổi nhiều.

Năm 2011, vòng quay phải trả đạt 6.2 vòng ứng với 59 ngày, so với năm 2012 giảm còn 5.5 vòng ứng với 66 ngày. Cho thấy năm 2012 tốc độ thanh toán nợ chậm hơn đôi chút nên kỳ hạn thanh toán tiền tăng nhẹ.



Năm 2012, qui mô tài sản và vốn chủ sở hữu biến động trái chiều, cụ thể vốn chủ sở hữu đạt 7.091 tỷ đồng, tăng 14%, do công ty tăng vốn điều lệ từ 2.160 tỷ đồng lên 2.738 tỷ đồng, tuy nhiên công ty cũng cắt giảm nợ vay nên tổng tài sản 14.209 tỷ đồng, giảm 5% so với cùng kỳ năm 2011.

Mặc dù tăng thêm vốn điều lệ nhưng kết quả lợi nhuận lại giảm nhẹ, nguồn vốn tăng thêm chưa mang lại lợi nhuận, dẫn đến các tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE giảm. Cụ thể, Năm 2011 chỉ số ROE đạt 33% so với năm 2012 giảm còn 28%. Riêng mức ROA năm 2012 đạt 14%, tương đương với năm 2011. Mặc dù không tăng trưởng nhưng cả 2 tỷ suất ROA và ROE của FPT khá hấp dẫn vì ở mức tương đối cao so với các doanh nghiệp khác có tỷ suất sinh lời rất thấp. Điều đó cho thấy phần lợi nhuận đạt được dù giảm nhẹ nhưng vẫn tương xứng với nguồn tài sản và vốn chủ sở hữu hiện có, mức ROE cao gấp 2 lần so với ROA cho thấy công ty sử dụng đòn cân nợ rất hợp lý và hiệu quả.

Năm 2011, chỉ số EPS đạt 7.783 đồng/cp so với năm 2012 giảm 28% và đạt 5.625 đồng/cp. Với mức giá đóng cửa ngày 04.04.2013 là 38.100 đồng/cp, FPT có tỷ suất E/P đạt 15%, cao hơn so với lãi suất ngân hàng. Xét thấy năm 2012, FPT có kết quả lợi nhuận giảm nhẹ nhưng khả năng thanh toán được cải thiện tốt, tỷ lệ nợ cũng giảm, các chỉ số hoạt động như vòng quay tồn kho và phải thu khá ổn định, tỷ suất sinh lời ấn tượng, ngoài ra, xét về lợi thế cạnh tranh thì FPT được xem là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ thông tin và xuất khẩu phần mềm sang các nước ở châu Âu, Bắc Mỹ và Nhật Bản, đồng thời FPT cũng là doanh nghiệp giàu kinh nghiệm và uy tín là 1 trong 3 nhà mạng cung cấp các dịch vụ viễn thông lớn nhất Việt Nam. Do đó, nhìn chung thì FPT vẫn là một cổ phiếu đáng được thu hút đầu tư.



KHUYẾN CÁO:

Nội dung báo cáo này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bài phân tích này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS

PNS RESEARCH

Trưởng phòng	: Tô Bình Quyền	quyen.to@ chungkhoanphuongnam.com.vn
Phó phòng	: Đặng Thị Thanh Bình	binh.dang@chungkhoanphuongnam.com.vn
Chuyên viên phân tích	: Nguyễn Thị Mỹ Nga	nga.nguyen@ chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Lê Thạch Thảo	thao.le@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Âu Gia Huệ	hue.au@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Lưu Niệm Dân	dan.luu@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Huỳnh Thị Diệu Linh	linh.huynh@chungkhoanphuongnam.com.vn

LIÊN HỆ

Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Phương Nam

Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.

Tel: (848) 62556518 – Fax: (848) 62556519

Email: info@chungkhoanphuongnam.com.vn

Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn